

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”(sau đây gọi tắt là Đề án 996);

Thực hiện Quyết định số 82/QĐ-BKHHCN ngày 16/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án 996; Quyết định số 3807/QĐ-BKHHCN ngày 18/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt “Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 510/QĐ-BKHHCN ngày 17/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 966/TTr-SKHHCN ngày 15/6/2023,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng đo lường của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam, phù hợp với quy hoạch phát triển của tỉnh.

- Xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình đảm bảo đúng quy định, đảm bảo đo lường tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tăng cường hoạt động đo lường gắn với hoạt động doanh nghiệp. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên theo Quyết định số 3807/QĐ-BKHHCN ngày 18/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường tới doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 20 cán bộ tham gia hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho từ 02 đến 04 doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận trong tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về đo lường cho cơ quan quản lý nhà nước về đo lường và các tổ chức, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo quy định pháp luật.

2.2. Đến năm 2030

- Hỗ trợ và khuyến khích xã hội hóa được ít nhất 05 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp.

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 40 cán bộ tham gia hoạt động đo lường.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho 06 đến 10 doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận trong tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới, sửa đổi chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp

- Xây dựng, ban hành bổ sung chính sách tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động đo lường.

- Thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ đo lường.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia khi bộ tiêu chí được ban hành để đánh giá các lĩnh vực đo nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường

- Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường ngành, lĩnh vực theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng các tiêu chí quốc gia; duy trì hệ thống chuẩn đo lường đảm bảo tính liên kết với chuẩn đo lường quốc gia.

- Phát triển mạng lưới các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng đo lường cấp tỉnh đảm bảo độ chính xác và tính liên kết chuẩn đo lường quốc gia.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra nhà nước về đo lường.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực.

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ, công chức, viên chức tham gia hoạt động đo lường của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và doanh nghiệp.

4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa

- Hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất theo quy định pháp luật hiện hành.

- Hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo.

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân có liên quan, doanh nghiệp xây dựng quy trình chuẩn các thiết bị đo lường nhằm kiểm soát đo lường đối với phương tiện đo trong

hệ thống sản xuất; hướng dẫn bảo quản, kiểm soát đối với chuẩn đo lường, phương tiện đo đảm bảo tính chính xác trong quá trình sử dụng.

5. Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường

- Tổ chức hội nghị, hội thảo đo lường; triển khai các hoạt động kỷ niệm ngày đo lường Việt Nam; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ và nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp.

2. Nguồn kinh phí đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật; định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

Hằng năm, căn cứ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được cấp thẩm quyền giao, Sở Tài chính tham mưu dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định và quyết toán theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư công theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch trong phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật liên quan.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc bảo đảm đo lường chính xác trong doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi doanh nghiệp tham gia các hoạt động về đo lường trong sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu theo nội dung của kế hoạch.

- Huy động, bố trí các nguồn kinh phí phù hợp để triển khai các nội dung của Kế hoạch.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất (nếu có yêu cầu) báo cáo tình hình

triển khai thực hiện, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo UBND tỉnh và các Bộ, Ngành có liên quan.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ hằng năm, tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu UBND tỉnh việc thực hiện tiếp theo, đảm bảo đúng quy định.

(Kèm theo Phụ lục Nội dung chi tiết Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, các Phòng;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, PVX (Nga.KH21-CT02/23).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

PHỤ LỤC

Nội dung chi tiết Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2023

của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, HƯỚNG DẪN VỀ HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG			
1	- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan của Đề án; - Tổ chức lồng ghép các hoạt động thông tin, tuyên truyền về nội dung của Đề án cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2025-2030
2	Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2025-2030
II	TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ			
1	Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp			
	Định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh			
2.1	Giai đoạn từ 2025 - 2030: phát triển ít nhất 05 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Đến năm 2030
2.2	Thực hiện nâng cao năng lực, hoạt động của ít nhất 01 tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (được chứng nhận	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn,	Giai đoạn 2023-2025

	hệ thống quản lý phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025; TCVN ISO 9001:2015; ...).		thử nghiệm phương tiện đo	
2.3	<p>Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường cho công chức của các sở, ban, ngành, UBND thành phố, huyện và UBND xã, phường; và cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của doanh nghiệp. - Đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp. 	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn và các doanh nghiệp và các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	Giai đoạn 2023-2025 và 2025-2030
2.4	<p>Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường đối với phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn đến 2025: 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường. - Giai đoạn từ 2025-2030: 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường. 	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh	Giai đoạn 2023-2025 và 2025-2030
3	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường			
3.1	Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường theo quy định pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Giai đoạn 2023-2025 và 2025-2030

3.2	Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan trong và ngoài tỉnh, doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các ngành liên quan	Hàng năm
3.3	Triển khai, áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	Giai đoạn 2023-2025 và 2025-2030
4	Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa			
4.1	Khảo sát, đánh giá, lựa chọn doanh nghiệp và triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp	Giai đoạn 2023-2025 và 2025-2030
4.2	Hỗ trợ các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn tỉnh đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	Giai đoạn 2023-2025 và 2025-2030
5	Các nhiệm vụ khác			
5.1	Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Hàng năm, đột xuất
5.2	Báo cáo định kỳ, đột xuất			
5.3	Sơ kết, tổng kết các giai đoạn thực hiện Kế hoạch			3 năm, 5 năm